Đại hội Kết tập Kinh điển Phật giáo - lần thứ nhất (Wikipedia)

Lịch sử Phật giáo

Đại hội kết tập kinh điển Phật giáo lần thứ nhất – Wikipedia tiếng Việt https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A1i_h%E1%BB%...

Đại hội kết tập kinh điển Phật giáo lần thứ nhất Bách khoa toàn thư mở Wikipedia

Đại hội kết tập kinh điển Phật giáo lần thứ nhất là đại hội được thực hiện vào mùa hạ sau khi tổ chức lễ trà tỳ (hỏa táng) cho Phật Thích-ca Mâu-ni, mục đích của đại hội là nhằm xác định chính xác giới luật và kinh văn để tránh những sai lệch do hiểu lầm hoặc phá hoại.

Nguyên nhân Sau khi nghe tin Phật nhập Niết bàn, một tỳ kheo tên là Bạt-nan-đà (Upananda), mới gia nhập tăng đoàn không lâu, nói như sau:

Vị trưởng lão ấy (chỉ Phật) thường dạy chúng ta nên làm như thế này, không nên làm như thế kia; nên học những điều này, không nên học những điều kia, thật là phiền toái. Bọn chúng ta ngày nay mới thoát được nỗi khổ ấy, tùy ý muốn làm gì làm, không còn ai ngăn cản nữa. Vì sao các ông lại thương tiếc khóc than?

Ma-ha-ca-diếp (Mahakasyapa), một trong các trưởng lão của Tăng-già, nghe thấy và ông cho rằng những tỳ kheo phóng túng như thế rất có thể sẽ ngày càng phổ biến và họ sẽ phá hoại đạo pháp, do vậy mà quyết định tổ chức một đại hội gồm các vị am hiểu Phật pháp nhằm thống nhất nội dung tu học.

Giới luật Lúc gần nhập diệt, Phật từng nói với A-nan là không nên chấp vào giới luật, những giới luật nào nhỏ nhặt có thể bỏ qua, thay đổi cho phù hợp với thời thế. Sự việc này cho thấy Phật đã ý thức được rằng việc tuân thủ giới luật một cách cứng nhắc và đem áp dụng cho tất cả mọi người và trong mọi thời đại là điều không hợp lý, Ngài coi giới chỉ là phương tiện không phải là mục đích (cứu cánh).

Khi A-nan nói như vậy với tăng chúng để cả đại hội xem xét, Ma-ha-ca-diếp mới hỏi lại A-nan rằng giới luật nào là nhỏ nhặt. Nhưng trước đấy do không hỏi Phật nên A-nan không biết - nhiều người cho rằng có thể lúc đó A-nan đang xúc động trước sự việc Phật sắp mất mà không chú ý đến việc hỏi xem giới luật nào là có thể điều chỉnh.[1] Để tránh những nguy cơ tiềm ẩn của sự tự do thái quá hoặc thay đổi giới luật một cách tuỳ tiện, trưởng lão Ma-ha-ca-diếp quyết định là tăng đoàn không được thay đổi những giới luật Phật đã đặt ra, cũng như không được đặt thêm giới mới.

Các thông tin về đại hội Yêu cầu thành lập đại hội: Trưởng lão Ma-ha-ca-diếp Chủ trì: A-nhã-kiều-trần-như, Phú-lâu-na, Đàm-di, Đà-bà-ca-diếp, Bạt-đà-ca-diếp, Ma-ha-ca-diếp, Ưu-ba-li, A-na-luật.[2] Địa điểm diễn ra cuộc kết tập là chân núi Vibhara, gần thành phố Rajgir (Vương xá), kinh đô của vương quốc Magadha - gần biên giới Ấn Độ và Nepal ngày nay.[1] Thời gian: sau khi Phật nhập Niết bàn một thời gian ngắn. Đại hội kéo dài trong 7 tháng,

Đại hội kết tập kinh điển Phật giáo lần thứ nhất – Wikipedia tiếng Việt https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A1i_h%E1%BB%...

Phật giáo Bắc truyền cho rằng chỉ có 3 tháng.[3] Người hỗ trợ tài chính cho cuộc kết tập là vua A-xà-thế chủ thành Vương xá. Số lượng A-la-hán tham gia: đúng 500 vị, những người không phải là A-la-hán không được tham gia. Do số lượng là 500 mà cuộc kết tập lần này còn có tên là Ngũ bách kết tập. Người đọc về kinh là tôn giả A-nan, anh em họ của Phật và là người theo hầu Phật suốt 25 năm, ông có Bích họa Đại hội kết tập lần thứ nhất tại trí nhớ rất tốt. Tương truyền rằng A-nan giao kết với Rajagaha. Chùa Nava Jetavana, Công Đức Phật chỉ nhận làm thị giả với điều kiện là nếu có viên Nava Jetavana, Shravasti, Uttar lần thuyết giảng nào mà A-nan không dự được, Đức Pradesh, Ấn Độ. Phật phải giảng lại hoặc nhờ một trong 10 đại đệ tử giảng lại, chính vì thể gần như toàn bộ nội dung Đức Phật thuyết giảng ông đều nắm rõ. Ngay trước đại hội có 1 đêm nhờ nỗ lực A-nan mới chứng quả vị A-la-hán, điều này nhiều người cho rằng đã có một sự "châm chước" nào đó cho A-nan bởi vì vai trò của ông rất quan trọng, nhưng nếu không đắc A-la-hán thì nhất quyết không được gia nhập đại hội. Các kinh thường được mở đầu bằng câu "như thị ngã văn..." có nghĩa là "tôi nghe như vậy, một thời, tại...", tôi ở đây chính là A-nan.[1] Người đọc về luật là tôn giả Ưu-ba-li, người rất thông hiểu về giới luật. Hình thức chấp thuận: A-nan và Ưu-ba-li đọc, các thành viên trong đại hội nếu đồng ý thì coi đó là lời Phật đã nói. Hình thức lưu trữ: Thời đó không ghi ra giấy mà chỉ đọc tụng và được ghi nhớ trong đầu. Cũng vì để dễ nhớ mà các bộ kinh có kết cấu lặp đi lặp lại. Do độ lớn của kinh và luật nên mỗi một nhóm đảm trách công việc ghi nhớ chuyên biệt một số chương nhất định, những nhóm này về sau thường xuyên trao đổi thông tin với nhau để tránh việc mất mát và hiểu sai.[4] Quan điểm: tất cả đều đồng ý giữ nguyên những gì do Phật thuyết, nhưng tùy thời điểm mà áp dụng, không thêm, cũng không bớt.

Ma-ha-ca-diếp khiển trách A-nan Ở kỳ đại hội này có một sự việc đáng chú ý, đó là việc trưởng lão Ma-ha-ca-diếp khiển trách A-nan – người theo hầu Phật. Theo đó trưởng lão nêu các tội (trong Phật giáo các tội này gọi là Đột-cát-la, Skt. Duskṛita, Pali. Dukkata), yêu cầu A-nan phải sám hối. A-nan có thanh minh cho lý do tại sao hành động như vậy, và ông không thừa nhận mình có tội nhưng sau đó vẫn sám hối do tôn trọng trưởng lão Ma-ha-ca-diếp.[5]

1. Không hỏi Phật những giới luật nào là nhỏ nhặt để có thể thay đổi - Lý do: Sợ làm phiền Phật vì ngài sắp nhập Niết bàn 2. Khi vá y Tăng già lê cho Phật đã dùng chân đạp lên y - Lý do: Không có ai cầm y trong khi trời có gió nên phải dùng chân để giữ lại 3. Xin Phật cho nữ giới xuất gia - Lý do: bà Ma-ha-ba-xà-ba-đề Cồ-đàm-di từng nuôi dưỡng Thế Tôn đến trưởng thành, rồi Ngài đi xuất gia mà thành Chánh giác, do vậy không thể quên công ơn của bà. 4. Không cung thỉnh Phật tại thế lâu dài hơn mặc dù biết rằng Phật có khả năng kéo dài đời sống ở thế gian. - Lý do: Không phải vì không muốn thỉnh Phật tại thế lâu dài mà vì ác ma Ba Tuần che mờ tâm trí. 5. Không lấy nước cho Phật dù rằng Phật đã 3 lần yêu cầu.

- Lý do: Có 500 chiếc xe qua sông làm cho nước rất bẩn, không thể uống được.

Chúng ta biết rằng Ma-ha-ca-diếp là người tu hạnh đầu đà tức là lối tu khổ hạnh, ông là người chấp hành giới luật rất nghiêm cẩn. Về vấn đề trưởng lão không muốn cho phụ nữ gia nhập tăng đoàn thì chính Phật cũng đã từng từ chối vì e Tăng đoàn sẽ khó tiến tu, phải đến lần thứ ba A-nan cầu Phật, Ngài mới đồng ý.

Xem thêm

Đại hội kết tập kinh điển Phật giáo lần thứ hai

Ma-ha-ca-diếp

A-nan-đà

Chú thích 1. ^ a b c Phật giáo dưới góc độ hiện đại và hậu hiện đại (http://www.thuvienhoasen.org/phatgi thuvienhoasen.org/phatgiaoduoigocdohiendai.htm) 2009-04-11 tại Wayback Machine, tác giả: Quán Như. 2. ^ Những sự kiện quan trọng trong lịch sử Phật giáo Thế giới (http://www.quangduc.com/quo ww.quangduc.com/quocte/01pgkhaptg-mocls.html) 2009-08-30 tại Wayback Machine, Việt dịch: Thích Nguyên Tạng. 3. ^ Lịch sử Phật giáo Ấn Độ, chương 3, cuộc kết tập tại thành Vương Xá (http://www.thuvienh Machine, Pháp sư Thánh Nghiêm - Thích Tâm Trí dịch. otos/lichsu/kettap.htm) Lưu trữ (https://web.archive.org/web/20090214020903/http://phatgia onguyenthuy.com/Trang2/photos/lichsu/kettap.htm) 2009-02-14 tại Wayback Machine, Hòa thượng W. Rahula, Tỳ kheo Thiện Minh dịch. 5. ^ Lịch sử kết tập kinh luật lần thứ nhất (http://www.thuvienhoasen.org/lichsukettapkinh-01.ht sukettapkinh-01.htm) 2010-02-11 tại Wayback Machine, Thích Phước Sơn.

Tham khảo m) 2005-04-24 tại Wayback Machine Tác giả:Edward Conze, Việt dịch:Chân Pháp Nguyễn Hữu Hiệu com/lichsu/72bophai.html) 2009-08-02 tại Wayback Machine Nguyên tác Anh ngữ: Tiến sĩ Nalinaksha Dutt, Việt dịch: Tỳ Kheo Thích Nguyên Tạng

Bảng các chữ viết tắt

bo.: Bod skad , tiếng Tây Tạng | ja.: tiếng Nhật | ko.: , tiếng Triều Tiên |
pi.: Pāli, tiếng Pali | sa.: Sanskrit , tiếng Phạn | zh.: chữ Hán

Lấy từ “https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Đại_hội_kết_tập_kinh_điển_Phật_giáo_lần_thứ_nhất& oldid=69512668”

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.